

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XÍN MÀN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 02-11-2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XÍN MÀN, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình.

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông Tải Sào Tin

2. Ông Nguyễn Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Hiên - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Xín Màn tỉnh Hà Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Màn, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xín Màn, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

SÙNG VĂN T, sinh ngày 17/8/1990, tại xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng Quảng S, sinh năm 1957 (Đã chết) và bà Vàng Thị C, sinh năm 1958; Vợ: Y T, sinh năm 1987 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

Anh Sùng Đức S1, sinh năm 2007; Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng Đức S1: Ông Sùng Văn S2, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

Anh Cháng Seo D, sinh năm 2007 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Cháng Seo D: Anh Cháng Seo H, sinh 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Mạnh C1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ A, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Bà Hạng Thị M, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện X, tỉnh Hà Giang, vắng mặt không có lý do.

Ông Thảo Hồng L, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, có mặt tại phiên tòa.

Ông Vàng Văn Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/5/2023 bị cáo Sùng Văn T điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 23C-026.88 của Hợp tác xã C2 chở đá từ bãi đá của Hợp tác xã H1 ở thôn C xã T huyện X đi thôn T xã P Sủ. Khi đi qua trụ sở xã P để lên thôn T thì xe không lên dốc được. Bị cáo Sùng Văn T có gọi điện cho ông Lê Mạnh C1 là Giám đốc Hợp tác xã C2 để báo cáo tình trạng xe ô tô. Ông C1 bảo bị cáo T đưa xe về thị trấn C để kiểm tra lại xe. Khoảng 16 giờ cùng ngày bị cáo Sùng Văn T điều khiển xe ô tô quay lại đường cũ để về thị trấn C. Đến km 05+100 thuộc thôn T, xã P, huyện X, tỉnh Hà Giang, do đoạn đường dốc, cua gấp, xe chở nặng và chủ quan bị cáo Sùng Văn T điều khiển xe lấn một phần sang đường của xe ngược chiều. Khi nhìn thấy xe mô tô do Cháng Seo D điều khiển chở Sùng Đức S1 ngồi phía sau, không đội mũ bảo hiểm, đi với tốc độ cao tại phần tim đường (cách khoảng 12,8 mét), bị cáo Sùng Văn T điều khiển xe ô tô trở lại phần đường của mình nhưng không kịp đã dẫn đến xe mô tô va vào chắn bùn phía trước bên lái xe ô tô, trượt ra phía sau đổ xuống mép đường bên trái. Bị cáo Sùng Văn T dừng xe ô tô xuống kiểm tra thấy Cháng Seo D bị thương nặng ở vùng trán, lộ tổ chức não; Sùng Đức S1 bị thương ở chân trái. Bị cáo T đưa Cháng Seo D và Sùng Đức S1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện X, tỉnh Hà Giang. Do vết thương quá nặng Cháng Seo D được đưa sang bệnh viện đa khoa tỉnh L để tiếp tục điều trị. Khoảng 09 giờ 00 ngày 21/5/2023, do tiên lượng xấu nên gia đình đưa Cháng Seo D về nhà tại thôn T, xã P, huyện X, tỉnh Hà Giang. Khoảng 17 giờ ngày 21/5/2023 Cháng S3 Dơ tử vong tại nhà. Xe mô tô biển kiểm soát 23AK-00031 bị hư hỏng nặng. Sau khi sự việc xảy ra, Sùng Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang đầu thú và khai báo toàn bộ nội dung vụ việc.

Xác định hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km5+100, đường liên xã P đi thị trấn C, huyện X. Đây là khu vực đồi núi, phía ta luy âm tiếp giáp với sông chảy. Đoạn

đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường cua, mặt đường trải nhựa rộng 4m, đường 2 chiều.

Số 1: Vị trí Sùng Văn T nhìn thấy xe máy biển kiểm soát 23AK-000.31 đang di chuyển đến, cách lề đường bên phải 2,9m, cách lề đường bên trái 0,85m.

Số 2: Vị trí xe máy biển kiểm soát 23AK-000.31, cách lề đường bên phải 2,5m, cách lề đường bên trái 1,75m, cách vị trí số 1 là 12,8m.

Số 3: Vị trí va chạm giữa xe máy biển kiểm soát 23AK-000.31 với xe ô tô BKS 23C-026.88, cách lề đường bên phải 2,9m, cách lề đường bên trái là 0,8m, cách vị trí số 2 là 7,6m.

Số 4: Vị trí dừng đỗ xe ô tô biển kiểm soát 23C-026.88 sau khi xảy ra va chạm, đo từ mép ngoài lốp xe bên lái cách vị trí số 3 là 2,2m, cách lề đường bên trái 1,67m, cách lề đường bên phải 2,6m.

Số 5: Vị trí xe máy biển kiểm soát 23AK-000.31 đổ nghiêng tại lề đường bên trái, cách vị trí số 4 là 5,2m, cách vị trí số 3 là 2,9m, đo từ vị trí số 5 ra mép đường bên phải là 4,2m.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Lấy cột mốc Km5 từ Trụ sở xã P đi thị trấn C, huyện X làm điểm mốc.

Cách điểm mốc 95,2m là hai mảnh nhựa tối màu. Mảnh thứ nhất cách mép đường bên phải 3,7m, cách ta luy dương 1,2m; mảnh thứ hai cách mép đường bên phải 4,05m, cách ta luy dương 0,7m một phần nằm dưới rãnh thoát nước.

Cách điểm mốc 96,3m là một đám chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (0,3 x 0,5)m, cách mép đường bên phải 3,21m, cách mép đường bên trái 0,7m.

Cách điểm mốc 97,5m là một đám chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (2,3 x 0,4)m, cách mép đường bên phải 3,6m, cách mép đường bên trái 0,3m.

Cách điểm mốc 97,4m là một vết cày xước in hằn trên mặt đường, kích thước (0,3 x 0,1)m, cách mép đường bên phải 3,1m, cách mép đường bên trái 0,3m.

Cách điểm mốc 97,8m là xe mô tô BKS 23AK-000.31, nhãn hiệu DETECH tình trạng đổ nghiêng, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, phần tay lái xe bên phải có 02 (hai) mũ bảo hiểm, phần cụm đồng hồ xe mô tô phát hiện nhiều chất bám dính màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, phần bánh xe sau tiếp giáp trực tiếp với ta luy dương, bánh trước bị cong vênh, móp méo hoàn toàn. Từ tâm vị trí xe mô tô cách mép đường bên phải 4,2m, từ trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải 4,6m.

Cách điểm mốc 103,2m là xe ô tô BKS:23C-026.88 nhãn hiệu THACO FORLAND xe rộng 2,2m, dài 6,1m; trục sau bên lái cách mép đường bên phải 3,3m, cách mép đường bên trái 0,69m; trục sau bên lái cách mép đường bên phải

0,9m, cách mép đường bên trái 3,0m; từ mép trong lớp bánh xe trước bên lái, bên phụ ra đến mép đường bên trái là 1,9m, cách mép đường bên phải là 2,17m; từ mép ngoài lớp xe trước phía bên lái, bên phụ ra đến mép đường bên trái là 1.65m, cách mép đường bên phải là 2.37m; mép trong lớp trước bên lái, bên phụ ra mép đường bên trái là 3,6m, ra mép đường bên phải là 0,44m; từ mép ngoài lớp trước bên lái, bên phụ ra đến mép đường bên trái là 3,8m, ra mép đường bên phải 0,22m.

Cách điểm mốc 102,8m, trên mặt đường nhựa có 02 tổ chức mô tế bào cơ thể màu hồng nhạt có kích thước khác nhau cách mép đường bên phải là 2,99m, cách mép đường bên trái là 1,1m, cách mép ngoài lớp trước bên lái là 1,1m, cách mép ngoài lớp sau bên lái là 2,6m.

Cách điểm mốc 101,9m, phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ màu cam và tổ chức tế bào cơ thể, kích thước (0,2 x 0,14)m, cách mép đường bên phải là 3m, cách mép đường bên trái là 0,95m, cách mép ngoài lớp ô tô phía trước bên lái là 2,4m, cách lớp ô tô phía sau bên lái là 03m.

Cách điểm mốc 103,2m, phát hiện dấu vết trượt sáng trên mặt đường nhựa kích thước (0,2 x 1,8)m, vết trượt tương ứng trên bề mặt lớp ô tô phía trước bên phụ. Từ dấu vết trượt đến mép đường bên phải là 0,8m, đến mép đường bên trái là 3,3m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

Khám nghiệm xe ô tô Biển kiểm soát 23C-026.88 nhãn hiệu FORLAND; số loại THACO, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh; Số máy OD10F3F00575, số khung 00DCGC081577: Mặt ngoài của lớp xe ô tô bên lái phần tiếp giáp với dòng chữ GOODRIDE phát hiện nhiều chất bám dính màu nâu đỏ dạng tia bắn (nghi máu), có kích thước (0,12 x 0,6)m; Mặt dưới ốp chắn bùn phía trước bên lái phát hiện nhiều chất bám dính màu nâu đỏ (nghi máu), có kích thước (0,2x0,78)m; Mép thùng phía trước bên lái phát hiện một đám chất màu nâu đỏ dạng tia bắn (nghi máu), kích thước (0,14x0,5)m; Mép thùng phía dưới thùng xe ô tô bên lái phát hiện một đám chất màu nâu đỏ (nghi máu) và các dị vật, kích thước (0,1x0,09)m; Mặt trên bình nhiên liệu bằng kim loại phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ màu cam có kích thước khác nhau cùng nhiều tổ chức mô tế bào cơ thể màu hồng nhạt, có kích thước (0,14x0,2)m; Hai bình kim loại hình trụ cầu màu đen: Bình thứ nhất phát hiện nhiều mô tế bào cơ thể và dấu vết lông tóc, kích thước (0,3x0,2)m; bình kim loại hình trụ cầu thứ hai phát hiện nhiều tổ chức tế bào cơ thể nằm rải rác, kích thước (3x0,1)m; Mặt ngoài tấm chắn bùn phía sau bên lái phát hiện nhiều tổ chức mô tế bào cơ thể màu hồng nhạt bám dính, kích thước (0,05x0,03)m.

Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu DETECH, loại xe ESPERO 50C3H, biển kiểm soát 23AK-000.31; Số khung LPE1CPDEMA516506; số máy VPEJQ139FMBC516506: Mặt đầu xe gương chiếu hậu bên phải còn, gương chiếu hậu bên trái bị mất. Trên mặt gương chiếu hậu bên phải có bám dính chất màu nâu đỏ; Trên mặt đồng hồ và cụm đèn xe có nhiều vết màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt; Phần xinhan trái có vết trượt, kích thước (5x3)cm; Phần đầu tay nắm

bên trái có vết trầy xước, kích thước (2,5x1)cm; Phần đầu tay nắm bên phải có vết trầy xước, kích thước (2x2,5)cm; Phần đầu tay phanh trước có vết trầy xước, kích thước (1x0,5)cm; Phần chắn bùn phía trước bị vỡ, có nhiều vết trầy xước, kích thước (45x20)cm; Chắn bùn phía sau bị bung bật rời khỏi vị trí ban đầu; Giảm sóc trước bị cong vênh, biến dạng, chiều hướng từ trước ra sau; Phần vành và nan hoa bị cong vênh, biến dạng; Phần lốp trước bị tách ra khỏi vị trí ban đầu; Phần vai bô bị cong gập theo chiều từ trước ra sau; Hai cánh yếm bị vỡ, tách khỏi vị trí ban đầu, kích thước (25x18)cm; Giá đỡ chân trước bên phải bị mất miếng đệm cao su, bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau; Phần cần số, trục cần số bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau; Phần yên xe bên trái có vết trượt xước, nứt vỡ theo chiều từ trên xuống dưới, trước ra sau, kích thước (22x2)cm; Chắn bùn phía sau bị bung bật rời khỏi vị trí ban đầu, có vết nứt vỡ, kích thước 5cm; Trên bề mặt ốp sườn, cụm đèn hậu trái có nhiều vết bám dính chất màu nâu đỏ đã khô; Phần ốp sườn bên phải bị nứt vỡ, kích thước 5cm.

Tại kết luận giám định xe ô tô 23C-02688 số 74/KL-TTĐK ngày 31/5/2023 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh H xác định:

- Giấy chứng nhận ATKT&BVMT số: DA-3566566 của xe ô tô 23C-02688 có hiệu lực đến ngày 16/02/2024.

- Hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, động cơ và các hệ thống có liên quan của phương tiện có đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường. Hiệu quả phanh chính và hiệu quả phanh đỗ đạt giá trị cho phép.

- Các hư hỏng của phương tiện sau khi xảy ra tai nạn cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông gồm: Đèn phanh không sáng khi phanh xe, lắp đặt đèn báo rẽ và đèn lùi đúng vị trí; thay lốp xe trục sau bên lái phía trong và bên phụ phía ngoài bị mòn, rách tới lớp sợi mảnh.

Tại Bản kết luận giám định số 171/2023/KLGĐ-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: “Nguyên nhân tử vong của Cháng Seo D do chấn thương sọ não, trên người bị đa chấn thương, điều trị không phục hồi; Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể Cháng Seo D do tác động tương hỗ với vật gây ra”.

Về thương tích của Sùng Đức S1, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã ra Quyết định số 37 ngày 30/06/2023, trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích đối với Sùng Đức S1, nhưng Sùng Đức S1 và người đại diện theo pháp luật từ chối giám định vì lý do vết thương đã hồi phục không để lại di chứng về sau; đã thống nhất, thỏa thuận bồi thường dân sự.

Về định giá tài sản:

- Tại bản kết luận định giá số 249/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: “Xe mô tô mang BKS 23AK-000.31 nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3S, màu sơn: Xanh, số khung: RPE1CBDPEMA516506, số máy: VDEJQ139FMBC516506, xe mô tô bị hư

hỏng trong vụ tai nạn giao thông, xảy ra ngày 19/5/2023 tại thôn T, xã P, huyện X tại thời điểm tháng 6/2023 có giá trị 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)”.

Về nồng độ cồn, ma túy của người tham gia giao thông:

- Tại biên bản xác định được nồng độ cồn trong khí thở của Sùng Văn T là 0,000mg/l lít khí thở.

- Tại bản kết luận giám định nồng độ cồn số 172/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: “Trong mẫu máu thu của Cháng S3 Dơ không có Ethanol (Cồn)”.

- Tại biên bản xét nghiệm ma túy lập hồi 20 giờ 25 phút, ngày 19/5/2023 tại Bệnh viện đa khoa huyện X, tỉnh Hà Giang xác định trong nước tiểu của Sùng Văn T không chứa chất ma túy (âm tính).

Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Sùng Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, hỗ trợ kinh phí mai táng cho gia đình bị hại Cháng Seo D với số tiền 131.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Cháng Seo D là Cháng Seo H có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sùng Văn T và không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự.

Bị cáo Sùng Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Sùng Đức S1 với tổng số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng Đức S1 là Sùng Văn S2 có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sùng Văn T và không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Cháng S3 Dơ là Cháng Seo Hờ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sùng Văn T. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại Cháng S3 Dơ là Cháng S3 Hờ giữ nguyên quan điểm theo đơn là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sùng Văn T, đồng thời không đề nghị bị cáo bồi thường thêm thiệt hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng Đức S1 là Sùng Văn S2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sùng Văn T. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng Đức S1 là Sùng Văn S2 giữ nguyên quan điểm theo đơn là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sùng Văn T, đồng thời không đề nghị bị cáo bồi thường thêm thiệt hại.

Vật chứng thu giữ:

01 xe ô tô Biển kiểm soát 23C-026.88 nhãn hiệu FORLAND; số loại THACO, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh; Số máy OD10F3F00575, số khung 00DCGC081577. Xe cũ đã qua sử dụng. Trên thùng xe ô tô có khoảng 4m³ đá loại (2x4)cm; 01 búa đục đá dùng cho máy xúc.

01 Giấy phép lái xe số 020123000963 mang tên Sùng Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01/6/2021.

01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 3566566, cấp ngày 17/02/2023, biển đăng ký: 23C-026.88.

01 xe mô tô biển kiểm soát 23AK-000.31, nhãn hiệu DETECH, loại xe ESPERO 50C3H, màu sơn xanh; Số khung LPE1CPDEMA516506; số máy VPEJQ139FMBC516506; xe cũ đã qua sử dụng.

02 mảnh nhựa tối màu, mảnh thứ nhất có kích thước (0,26x0,34)cm; mảnh nhựa thứ hai có kích thước (0,64x0,33)cm.

01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 23 000027, do Công an xã T cấp ngày 02/12/2022.

Vật chứng đã xử lý:

Ngày 21/7/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-ĐTTH trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

Trả cho ông Lê Mạnh C1:

01 xe ô tô Biển kiểm soát 23C-026.88 nhãn hiệu FORLAND; số loại THACO, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh; Số máy OD10F3F00575, số khung 00DCGC081577. Xe cũ đã qua sử dụng. Trên thùng xe ô tô có khoảng 4m³ đá loại (2x4)cm; 01 búa đục đá dùng cho máy xúc.

01 Giấy phép lái xe số 020123000963 mang tên Sùng Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 01/6/2021.

01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 3566566, cấp ngày 17/02/2023, biển đăng ký: 23C-026.88.

Trả cho anh Sùng Đức S1:

01 xe mô tô biển kiểm soát 23AK-000.31, nhãn hiệu DETECH, loại xe ESPERO 50C3H, màu sơn xanh; Số khung LPE1CPDEMA516506; số máy VPEJQ139FMBC516506; xe cũ đã qua sử dụng.

02 mảnh nhựa tối màu, mảnh thứ nhất có kích thước (0,26x0,34)cm; mảnh nhựa thứ hai có kích thước (0,64x0,33)cm.

01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 23 000027, do Công an xã T cấp ngày 02/12/2022.

Với hành vi nêu trên, ngày 05/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang ra bản Cáo trạng số 13/CT-VKSXM truy tố bị cáo Sùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề

ngợi Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Sùng Văn T từ 26 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường và không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về án phí: Bị cáo Sùng Văn T được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sùng Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội của bị cáo: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa bị cáo Sùng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết luận định giá; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại khoản 1 điều 17 Luật Giao thông đường bộ quy định trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình. Trong vụ án này bị cáo Sùng Văn t là người phải chịu phần lớn lỗi, do đường đi hẹp và chủ quan bị cáo đã đi lấn một phần sang đường ngược chiều, vào đúng khúc cua, góc nhìn khuất, đến khi phát hiện xe mô tô do Cháng Seo D điều khiển đi ở giữa đường đã không kịp đưa xe về phần đường của mình tránh xe ngược chiều dẫn đến tai nạn. Người bị hại Cháng Seo D cũng phải chịu một phần lỗi khi đi với vận tốc lớn, đi giữa tim đường, không đảm bảo an toàn khi vào cua, đến khi phát hiện xe

ô tô tải đi ngược chiều đã không làm chủ được tốc độ trực tiếp va vào chắn bùn phía trước xe ô tô rồi trượt ra phía sau và tiếp vào cạnh thùng ô tô trước khi bị ngã ra đường. Bị cáo Sùng Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe theo quy định. Đã được học Luật giao thông đường bộ, hiểu được phải điều khiển xe ô tô đảm bảo quy tắc an toàn giao thông nhưng do chủ quan bị cáo đã vi phạm dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 12/CT-VKSXM ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông và ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo Sùng Văn T tương xứng với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo: Bị cáo Sùng Văn T có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội, mục đích của hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Sùng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng Văn T là không cần thiết, chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề

hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Bị cáo Sùng Văn T làm nghề lái xe có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe từ 01 đến 05 năm. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là vô ý, bị cáo là lao động chính trong gia đình, thu nhập của bị cáo để nuôi gia đình chủ yếu từ việc lái xe thuê, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo phải nuôi mẹ già và hai con còn nhỏ, vợ bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này. Vì vậy, xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo Sùng Văn Thịnh hành n lái xe theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[9] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang đã trả lại vật chứng cho chủ sở hữu. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về việc trả lại vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Cháng Seo D là anh Cháng Seo H đã nhận số tiền bồi thường 131.000.000 đồng từ bị cáo Sùng Văn T và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đại diện hợp pháp của bị hại Sùng Đức S1 là ông Sùng Văn S2 đã nhận số tiền bồi thường 30.000.000 đồng từ bị cáo Sùng Văn T và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án không xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[11] Xét lời nói sau cùng của bị cáo Sùng Văn T: Tại phiên tòa ngày bị cáo Sùng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo Sùng Văn T có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Sùng Văn T sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Bị cáo Sùng Văn T là người dân tộc Nùng theo Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ là đồng bào dân tộc thiểu số. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Sùng Văn T được miễn án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Sùng Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 02/11/2023).

Giao bị cáo Sùng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Sùng Văn T.

4. Về án phí: Bị cáo Sùng Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Xín Mần;
- Công an huyện Xín Mần;
- THADS huyện Xín Mần;
- UBND xã Thèn Phàng,
- huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Bình